

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2018/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 27 tháng 6 năm 2018

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định Bảng đơn giá cây thanh long và cây bưởi để làm cơ sở xác định giá trị bồi thường thiệt hại trong giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định Bảng đơn giá cây thanh long và cây bưởi để làm cơ sở xác định giá trị bồi thường thiệt hại trong giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cụ thể như sau:

#### **1. Đối tượng áp dụng**

Người sử dụng đất, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc bồi thường thiệt hại cây thanh long và cây bưởi trong giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất.

#### **2. Bảng đơn giá cây thanh long và cây bưởi**

a) Cây thanh long (1.000 trụ/ha)

- Thanh long trồng năm thứ 1: 251.000 đồng/trụ.

- Thanh long trồng năm thứ 2: 452.000 đồng/trụ.

- Thanh long trồng từ năm thứ 3 trở lên: 907.000 đồng/trụ.

**b) Cây bưởi da xanh (500 cây/ha)**

- Bưởi trồng năm thứ 1: 172.000 đồng/cây.
- Bưởi trồng năm thứ 2: 238.000 đồng/cây.
- Bưởi trồng năm thứ 3: 355.000 đồng/cây.
- Bưởi trồng năm thứ 4: 484.000 đồng/cây.
- Bưởi trồng từ năm thứ 5 trở lên: 1.225.000 đồng/cây.

**b) Cây bưởi năm roi (500 cây/ha)**

- Bưởi trồng năm thứ 1: 172.000 đồng/cây.
- Bưởi trồng năm thứ 2: 238.000 đồng/cây.
- Bưởi trồng năm thứ 3: 355.000 đồng/cây.
- Bưởi trồng năm thứ 4: 484.000 đồng/cây.
- Bưởi trồng từ năm thứ 5 trở lên: 715.000 đồng/cây.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09/7/2018.

Nội dung quy định về việc xác định đơn giá đối với cây thanh long và cây bưởi tại Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND ngày 28/01/2013 của UBND tỉnh hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Trà Vinh, Thủ trưởng các Sở - Ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định này thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Anh Dũng**